TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2021/HSST
Ngày: 16 - 11 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Minh Huệ

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Mùa Thị Hà

Bà Tạ Thị Mùa

- Thư ký phiên tòa: Bà Quàng Thị Thu - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà: Bà Bùi Thị Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 35/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2021/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn B** Tên gọi khác: Không.
Sinh ngày: 01/01/1980 tại Đ.
Nơi cư trú: Bản N, xã Th, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa (học vấn): 4/12 PT; Con ông: Lò Văn P và bà: Lò Thị P, mẹ kế: Lường Thị Th; Bị cáo có vợ: Lò Thị M (đã ly hôn) và 02 con (con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2010); Tiền án: không, tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 2017 bị Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Điện Biên xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (bị cáo đã chấp hành xong bản án, được coi là đương nhiên xóa án tích). Năm 2010 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính Đưa vào cơ sở giáo dục với thời hạn 24 tháng, năm 2018 bị Tòa án nhân dân thành phố Đ ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính Đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc thời hạn 18 tháng (bị cáo đã chấp hành xong các quyết định, được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính). Bị tạm giữ từ ngày 21/9/2021 sau đó bị tạm giam cho đến ngày xét xử. (có mặt)

- *Người làm chứng*: Ông Nguyễn Văn S - sinh năm 1971. Địa chỉ: Bản C, xã Th, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ 30 phút ngày 21/9/2021, tổ công tác gồm Công an phường M, Đội Điều tra tổng hợp, Đội Cảnh sát giao thông trật tự Công an thành phố Đ làm nhiệm vụ tại khu vực đường V (đoạn phía trước nghĩa trang liệt sỹ A1) thuộc khu vực tổ dân phố X, phường M, thành phố Đ phát hiện Nguyễn Văn S đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S, BKS 27B1 - 115.xx phía sau có chở Lò Văn B có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy. Tổ công tác yêu cầu dừng xe để kiểm tra, ngay lúc đó tổ công tác phát hiện B bước xuống xe và thả từ lòng bàn tay phải của mình xuống mặt đường một gói nilon màu trắng, cách vị trí của B đứng khoảng 20cm. Tổ công tác yêu cầu B tự nhặt gói nhỏ mà B đã thả xuống mặt đường, B tự giác nhặt lên và giao nộp 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng mảnh nilon màu trắng, tiếp đến là lớp nilon màu xanh bên trong có các cục chất bột thể rắn màu trắng đục. Lò Văn B khai nhận đó là Heroine, B mua về để sử dụng cho bản thân. S không biết việc B đi mua ma túy và cất giấu ma túy.

Quá trình điều tra Lò Văn B khai nhận: Khoảng 18 giờ ngày 21/9/2021 sau khi đi nhặt rác ở Chợ trung tâm I, thành phố Đ, B đã gặp và thuê ông S (làm nghề lái xe ôm) ở cổng chợ chở xuống Bản X, xã Th, huyện Điện Biên để mua ma túy sử dụng. B không nói cho ông S biết việc mình đi mua ma túy. Khi vào gần đến Bản X, bị cáo bảo ông S đứng chờ mình ở ngoài. Còn B vào Bản, gặp và mua của một người thanh niên không quen biết được một gói nhỏ heroine với giá 50.000 đồng. Sau khi mua được ma túy bị cáo cầm gói ma túy trong lòng bàn tay phải và đi bộ ra chỗ ông S, bảo ông S chở về thành phố Đ, khi đi đến khu vực Nghĩa trang liệt sỹ A1 thì bị phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói bên trong có chứa các cục chất bột thể rắn màu trắng đục khối lượng 0,15 gam.

Tại bản kết luận giám định số 1104/GĐ-PC09 ngày 28/9/2021 Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: Khối lượng vật chứng thu giữ là 0,15 gam. Mẫu chất bột màu trắng ký hiệu M gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine. Hoàn lại mẫu vật còn lại sau giám định 0,12 gam có biên bản đóng gói, niêm phong và giao, nhận lại đối tượng giám định kèm theo.

Tại bản cáo trạng số 159/CT-VKSTPĐBP ngày 28/10/2021 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ đã truy tố bị cáo Lò Văn B về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ giữ quyền công tố giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS: Xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47/BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106/BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy 0,12 gam Heroine vật chứng còn lại của vụ án; 01 mảnh nilon màu trắng, 01 mảnh nilon màu xanh.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến tranh luận gì về phần luận tội và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, không bào chữa gì cho hành vi của mình.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu, Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định chất ma túy niêm phong lại vật chứng, Kết luận giám định...Do đó, có đủ cơ sở khẳng định: Hồi 20 giờ 30 phút ngày 21/9/2021 tại khu vực tổ dân phố X, phường M, thành phố Đ, Lò Văn B đã có hành vi cất giấu trái phép trên người 0,15 gam Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS.

Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất trật tự, an toàn xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện tội phạm với lỗi cố ý.

[2]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS.

Về nhân thân: Bị cáo là đối tượng nghiện, có nhân thân xấu. Tại bản án số 75/2007/HSST ngày 29/5/2007 bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Điện Biên xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (bị cáo đã chấp hành xong bản án, được coi là đương nhiên xóa án tích); Ngày 20/9/2010 bị Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính Đưa vào cơ sở giáo dục số 1146/QĐ-UBND với thời hạn 24 tháng. Ngày 21/11/2018 bị Tòa án nhân dân thành

phố Đ ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính Đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc số 30/2018/QĐ-TA với thời hạn 18 tháng (bị cáo đã chấp hành xong các quyết định, được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính). Tuy nhiên, do thiếu ý thức tu dưỡng, rèn luyện bản thân nên vẫn tiếp tục sử dụng ma túy, đây cũng là nguyên nhân dẫn đến việc bị cáo phạm tội.

Hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, khối lượng ma túy thu giữ của bị cáo nên hội đồng xét xử chấp nhận. Cần thiết phải áp dụng mức hình phạt tù phù hợp, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục, cho bị cáo có thời gian cai nghiện để trở thành công dân tốt, có ý thức tuân thủ pháp luật.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249/BLHS thì ngoài hình phạt chính người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng... Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản gì có giá trị. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo vì bị cáo không có khả năng thi hành.

[4]. Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng:

Đối với 0,15 gam Heroine thu giữ của bị cáo, sau khi gửi toàn bộ để giám định còn lại 0,12 gam là vật Nhà nước cấm tàng trữ; 01 mảnh nilon màu trắng, 01 mảnh nilon màu xanh là vật dùng gói ma túy không có giá trị, không sử dụng được nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47/BLHS và điểm a, c khoản 2 Điều 106/BLTTHS.

[5]. Các vấn đề khác:

Đối với đối tượng bị cáo khai đã bán ma túy, quá trình điều tra không có cơ sở xác minh làm rõ, Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát không đề cập nên hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

Đối với ông Nguyễn Văn S là người được bị cáo thuê chở đến Bản X, không biết việc bị cáo phạm tội, không bàn bạc trao đổi gì với bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội. Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát không đề cập nên hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

[6]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Công an thành phố Điện Biên Phủ, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo, người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Công an thành phố Điện Biên Phủ, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ đều hợp pháp.

[7]. Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lò Văn B phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lò Văn B 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (21/9/2021).

2. Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 0,12 gam Heroine; 01 mảnh nilon màu trắng, 01 mảnh nilon màu xanh (đã niêm phong)

(Vật chứng đã được Công an thành phố Điện Biên Phủ bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/10/2021).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (16/11/2021).

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Nhà tạm giữ CATP ĐBP;
- VKSND TP ĐBP;
- VKSND tỉnh ĐB;
- Cơ quan điều tra Công an TP ĐBP;
- Cơ quan THAHS TP ĐBP;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Nhà tạm giữ CA TP ĐBP;
- Trại tạm giam;
- Sở Tư pháp tỉnh ĐB;
- Chi cục THADS TP ĐBP;
- HS THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Minh Huệ